

**UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN QLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1330/BQLDA-DADD&CN

Bình Phước, ngày 23 tháng 11 năm 2023

V/v thông báo nhu cầu mua sắm
trang thiết bị y tế thuộc dự án Nâng
cấp Trung tâm y tế thị xã Phước
Long.

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Căn cứ Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 04/3/2023 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BYT ngày 01/8/2022 của Bộ Y tế về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ Y tế về quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Văn bản số 1672/BYT-TB-CT ngày 01/4/2022 của Bộ Y tế về việc triển khai thực hiện quy định kê khai, công khai giá trang thiết bị y tế;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh Bình Phước quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của các đơn vị sự nghiệp y tế tuyến huyện, xã thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 02/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư của các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2213/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp Trung tâm y tế thị xã Phước Long;

Căn cứ Quyết định số 247/QĐ-BQLDA ngày 16/11/2023 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước về việc Thành lập Hội đồng lựa chọn danh mục, yêu cầu về tính năng và yêu cầu kỹ thuật cơ bản trên cơ sở yêu cầu về chuyên môn cho gói thầu mua sắm trang thiết bị thuộc dự án: Nâng cấp Trung tâm y tế thị xã Phước Long;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng ngày 22/11/2023 Về việc Thống nhất danh mục, yêu cầu về tính năng và yêu cầu kỹ thuật cơ bản trên cơ sở yêu cầu về chuyên môn cho gói thầu mua sắm trang thiết bị thuộc dự án: Nâng cấp Trung tâm y tế thị xã Phước Long.

Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở để tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu Mua sắm và lắp đặt thiết bị y tế thuộc dự án Nâng cấp Trung tâm y tế thị xã Phước Long, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước. Địa chỉ: Số 727 QL14, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Nguyễn Thanh Phong.

- Chức vụ: Trưởng Phòng Điều hành dự án Dân dụng và Công nghiệp thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước.

- Số điện thoại: 0984.894.419.

- Gmail: phongdhdaxd.bqldabp@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại trụ sở làm việc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước: 01 bộ hồ sơ bản cứng + 01 USB chứa bản mềm toàn bộ tài liệu cần cung cấp và bảng chào giá bằng file .pdf, file word hoặc excel.

- Nhận qua email: Nhận 01 bộ bản mềm toàn bộ tài liệu cần cung cấp và bảng chào giá bằng file .pdf, file word hoặc excel qua địa chỉ Gmail phongdhdaxd.bqldabp@gmail.com

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 14h00 ngày 24 tháng 11 năm 2023 đến trước 17h00 ngày 04 tháng 12 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày cung cấp báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị):

a. Tên hàng hóa, ký mã hiệu/ nhãn mác sản phẩm, hãng sản xuất/hãng chủ sở hữu, nước sản xuất, cấu hình, thông số kỹ thuật (bao gồm cả quy cách đóng gói) các vật tư, sinh phẩm, hóa chất mà đơn vị đề xuất cung cấp (*Kèm theo catalogue, tài liệu kỹ thuật, tài liệu chứng minh các tiêu chuẩn ISO, EC, FDA... của sản phẩm*).

b. Số lưu hành, số giấy phép nhập khẩu... (nếu có) của các hàng hóa chào hàng (*Kèm theo tài liệu công bố, giấy phép lưu hành, giấy phép nhập khẩu... còn hiệu lực*).



c. Phân loại (A, B, C, D) đối với các hàng hóa là trang thiết bị y tế **(Kèm theo tài liệu phân loại).**

d. Giá cụ thể của hàng hóa.

e. Thời gian bảo hành của hàng hóa.

g. Đường link công khai giá trên Cổng kê khai của Bộ Y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

h. Hợp đồng cung cấp loại hàng hóa đơn vị chào trong vòng 12 tháng (nếu có).

(Biểu chào có tối thiểu các nội dung theo Phụ lục đính kèm)

Báo giá theo mẫu Báo giá áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế ban hành kèm theo Thông tư 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 *(Đính kèm Mẫu báo giá).*

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Trung tâm y tế thị xã Phước Long, phường Long Thủy, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Các thiết bị được cung cấp, vận chuyển, lắp đặt, bảo quản đảm bảo đúng với yêu cầu hồ sơ của Chủ đầu tư, Hợp đồng ký kết giữa hai bên và các yêu cầu quy định của pháp luật; Quá trình vận chuyển đảm bảo an toàn cho thiết bị không bị trầy xước, móp méo...

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV năm 2023.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tỷ lệ tạm ứng: Tối đa nhưng không quá 30% giá trị hợp đồng (không bao gồm chi phí dự phòng và các khoản tạm tính).

- Thanh toán hợp đồng, điều kiện thanh toán:

+ Việc thanh toán được thực hiện theo tiến độ cấp vốn của cơ quan có thẩm quyền, trên cơ sở khối lượng công việc thực tế hoàn thành được nghiệm thu nhân với đơn giá trong hợp đồng;

+ Nhà thầu sẽ được thanh toán tối đa đến 95% giá trị nghiệm thu theo hợp đồng sau khi hoàn thành toàn bộ công việc theo điều khoản hợp đồng, 5% còn lại Chủ đầu tư giữ bảo hành. Tiền bảo hành sẽ được chuyển vào tài khoản của Chủ đầu tư tại Kho bạc nhà nước Bình Phước. Nhà thầu sẽ được thanh toán khi hoàn thành nghĩa vụ bảo hành công trình và hồ sơ quyết toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Thanh toán thiết bị: Chủ đầu tư sẽ xem xét tạm thanh toán cho nhà thầu tối đa nhưng không quá 70% giá trị của các thiết bị sau khi nhà thầu tập kết thiết bị về công trình và được Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư nghiệm thu trước khi lắp

JAN
AN
TU
DUNG

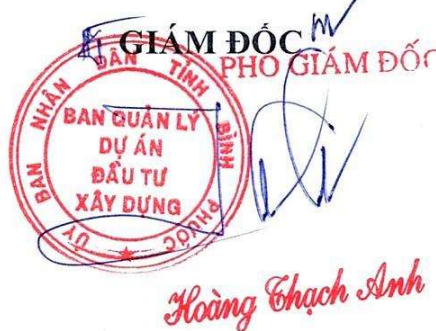
đặt. Giá trị còn lại sẽ được thanh toán sau khi thiết bị được lắp đặt và được Tư vấn giám sát, Chủ đầu tư nghiệm thu hoàn thành theo quy định. Nhà thầu có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ chi phí đã thanh toán nếu thiết bị sau khi lắp đặt đưa vào vận hành thử, khai thác sử dụng không đảm bảo thiết kế và hợp đồng (hoặc trong trường hợp thiết bị phải thực hiện điều chỉnh giảm).

5. Các thông tin khác: Không.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước trân trọng thông báo./.

Nơi nhận: *nv*

- Như trên;
- GD, PGD phụ trách;
- Lưu: VT, DAXD&CN (H).





Phụ lục

Các hình tiêu chuẩn kỹ thuật trang thiết bị y tế thuộc dự án Nâng cấp Trung tâm y tế thị xã Phước Long

(Kèm theo Thông báo số 1330/BQLDA-DADD&CN ngày 23/11/2023 của Ban QLDA ĐTXD tỉnh Bình Phước)

STT	DANH MỤC THIẾT BỊ	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.	MÁY SIÊU ÂM TỔNG QUÁT 4D	<u>Yêu cầu:</u> ➤ Máy chính và màn hình màu Tinh Thể Lỏng (LCD) 21.5 inch, có 4 ổ cắm đầu dò: 01 cái ➤ Bộ 04 đầu dò siêu âm kèm theo: ✓ Đầu dò convex tần số trung tâm $\geq 3.5\text{MHz}$, dải tần số điều chỉnh: $\leq 1.5 \sim \geq 6.1\text{ MHz}$ dùng khám tổng quát, vùng bụng: 01 cái ✓ Đầu dò linear tần số trung tâm $\geq 10.0\text{ MHz}$, dải tần số điều chỉnh được $\leq 3.8 \sim \geq 14.0\text{ MHz}$ dùng khám mạch máu ngoại vi, vùng cẹn, tuyến giáp, tuyến vú: 01 cái ✓ Đầu dò 4D tần số trung tâm $\geq 6.0\text{ MHz}$, dải tần số điều chỉnh được $\leq 2.5 \sim \geq 7.0\text{ MHz}$ dùng siêu âm thai nhi, 4D: 01 cái ✓ Đầu dò Endocavity tần số trung tâm $\geq 7.0\text{ MHz}$, dải tần điều chỉnh được $\leq 3.6 \sim \geq 11.0\text{ Mhz}$ dùng siêu âm qua ngã ba âm đạo: 01 cái ✓ Máy in màu ✓ Bộ tích điện UPS ✓ Cổng kết nối D-Com <u>Nhu cầu sử dụng:</u> ➤ Siêu âm tổng quát, vùng bụng ➤ Siêu âm 4D, 2D ➤ Siêu âm sản khoa ➤ Siêu âm phụ khoa qua ngã ba âm đạo ➤ Siêu âm mạch máu, vùng cẹn, tuyến giáp, tuyến vú	Cái	01
2.	Hệ thống khám nội soi tai mũi họng	<u>Yêu cầu:</u> ➤ Máy nội soi: 01 chiếc ➤ Xe đẩy: 01 chiếc ➤ Màn hình LCD: 01 chiếc ➤ Dây dẫn sáng: 01 chiếc	Bộ	01

		➤ CCD camera: 01 chiếc ➤ Ống kính chuyển đổi: 01 chiếc ➤ Ống soi 0° : Đường kính ≤ 4mm, dài ≥ 175 mm: 01 chiếc ➤ Ống soi 30° : Đường kính ≤ 4mm, dài ≥ 175 mm: 01 chiếc ➤ Ống soi 70°: Đường kính ≤ 6mm, dài ≥ 185mm: 01 chiếc ➤ Máy in màu kết quả. <u>Nhu cầu sử dụng:</u> ➤ Nội soi tai mũi họng là một kỹ thuật y khoa tiên tiến, an toàn, không gây cảm giác khó chịu cho người bệnh nhưng sẽ giúp phát hiện sớm các bệnh lý tai mũi họng hiệu quả, từ đó đưa ra phương pháp điều trị phù hợp.		
3.	MÁY SIÊU ÂM KẾT HỢP ĐIỀU TRỊ ĐIỆN XUNG	<u>Yêu cầu:</u> ➤ Máy chính siêu âm kết hợp điều trị điện xung: 01 cái ➤ Điện cực cao su cỡ vừa (M) 6 x 5cm: 04 cái ➤ Đệm xốp (M) 8,0 x 6,5cm: 04 cái ➤ Dây điện cực (2 màu) : 02 cái ➤ Đai cố định điện cực (L) 8 x 120cm: 02 cái ➤ Đai cố định điện cực (S) 8 x 60cm: 02 cái ➤ Đầu phát siêu âm (cỡ L): 01 cái ➤ Đầu phát siêu âm (cỡ S): 01 cái ➤ Điện cực HV/DC: 01 cái <u>Nhu cầu sử dụng:</u> ➤ Điều trị cho các bệnh nhân mắc các triệu chứng về cơ – xương – khớp như đau cổ, đau mỏi vai gáy, đau cột sống, đau khớp, mỏi cơ, tê bì chân tay,... ➤ Điều trị làm giảm đau nhức, giảm tê bì, giảm sưng cho bệnh nhân.	Cái	01
4.	MÁY KÉO CỘT SỐNG TỰ ĐỘNG	<u>Yêu cầu:</u> ➤ Máy kéo (kèm 1 công tắc điều khiển cho bệnh nhân và 1 dây kéo): 01 cái ➤ Bàn kéo giãn có chiều cao cố định: 01 cái ➤ Bộ đai cố định cổ: 01 cái	Cái	01

		➤ Bộ đai cố định ngực: 01 bộ ➤ Tay giữ: 02 cái ➤ Bộ đai cố định khung chậu: 01 bộ ➤ Thanh kéo: 01 cái <u>Nhu cầu sử dụng:</u> ➤ Giúp giảm đau, giải phóng sự căng thẳng và giảm bớt sự căng cứng của các cơ ở khu vực đó ➤ Làm tăng thâm thấu nuôi dưỡng đĩa đệm, giúp đĩa đệm và nhân nhày căng phồng trở lại, tăng dinh dưỡng cho đĩa đệm, hỗ trợ tốt trong điều trị bệnh lý thoát vị đĩa đệm ➤ Giúp tăng tầm vận động của các đoạn cột sống bị hạn chế, phục hồi chức năng và khôi phục hình dáng giải phẫu ban đầu của cột sống ➤ Giúp giảm căng thẳng và hỗ trợ giải độc cơ thể		
5.	Máy trị liệu bằng nhiệt, rung từ 2 kênh	<u>Yêu cầu:</u> ➤ Máy trị liệu bằng nhiệt, rung từ 2 kênh: 01 cái ➤ Túi phát từ: 02 cái ➤ Bọc túi: 02 cái ➤ Đai buộc : 02 cái ➤ Bộ thử từ: 01 bộ <u>Nhu cầu sử dụng:</u> ➤ Viêm bao khớp cánh tay (hội chứng vai-tay) ➤ Đau sau gãy xương ➤ Viêm và đau dây thần kinh ➤ Chữa đau ➤ nhức cơ, liệt thần kinh, tai biến mạch máu não, Giảm đau, chống viêm, giảm stress, mất ngủ đau thần kinh tọa	Bộ	01
6.	Máy phá rung tim có tạo nhịp (MÁY SOCK ĐIỆN)	<u>Yêu cầu:</u> - Máy shock điện: 01 cái - Cáp điện tim: 01 cái. - Bộ điện cực người lớn và trẻ em: 01 bộ - Cáp nối Pad tạo nhịp: 01 sợi	Cái	01

		– Pad tạo nhịp ngoài qua da: 01 cặp <u>Nhu cầu sử dụng:</u> – Cấp cứu người bị ngưng tim, khôi phục lại nhịp tim bình thường cho bệnh nhân		
7.	Máy truyền dịch tự động	<u>Yêu cầu:</u> ➤ Sử dụng được các loại bộ truyền dịch khác nhau ➤ Tổng thể tích truyền: 1 ~ ≥ 9999 mL (mỗi bước tăng 1mL) ➤ Phạm vi giới hạn thể tích: ✓ Chế độ mL/h: 1 ~ ≥ 999ml/h (mỗi bước tăng 1ml) ✓ Chế độ giọt/phút: 1 ~ ≥ 333 giọt/phút (mỗi bước tăng 1ml/giờ) ✓ Chế độ Micro mode (truyền nhỏ): 0.1 ~ ≥ 99.9 mL/h, mỗi bước tăng 0.1mL/h (loại dây Top-H) ➤ Chức năng KVO: ✓ Tốc độ bình thường 1 ~ ≥ 10 mL/h (mỗi bước tăng 1ml/h) ✓ Tốc độ nhỏ 0.1 mL/h khi cài ở tốc độ nhỏ hơn 0.9mL/h <u>Nhu cầu sử dụng:</u> ➤ Sử dụng truyền dịch hoặc thuốc điều trị vào cho bệnh nhân nằm điều trị lâu dài như khoa lão	Cái	02
8.	Máy theo dõi bệnh nhân (MONITOR THEO DÕI BỆNH NHÂN 5 THÔNG SỐ)	<u>Yêu cầu:</u> ➤ Máy chính màn hình màu LCD ≥ 12.1 inch, màn hình cảm ứng, theo dõi các thông số: ✓ ECG/ Nhịp thở ✓ SpO2/ Mạch ✓ Nhịp tim ✓ Huyết áp không xâm lấn NIBP ✓ Nhiệt độ ➤ Phần mềm tính toán thuốc: 01 bộ ➤ Phần mềm tính toán chức năng phổi: 01 bộ ➤ Xe đặt máy chuyên dụng <u>Nhu cầu sử dụng:</u>	Cái	02

		➤ Dùng để đo và theo dõi các thông số sinh tồn của bệnh nhân, phân tích một cách tự động trên máy dựa trên những thông số tiêu chuẩn ➤ Hỗ trợ cho bác sĩ, y tá theo dõi các thông số của bệnh nhân và rất quan trọng trong các khoa cấp cứu, chăm sóc đặc biệt, phòng mổ.		
9.	Máy điện tim (MÁY ĐIỆN TIM 6 KÊNH)	<u>Yêu cầu :</u> - Đạo trình ECG: 12 đạo trình - Tỷ lệ lấy mẫu phân tích: ≥ 500 mẫu/giây - Tỷ lệ thu thập mẫu: ≥ 8000 mẫu/giây - Hiển thị trên màn hình tinh thể lỏng. - Cỡ màn hình: ≥ 5.7 inch - Hiển thị thông số: ≥ 12 đạo trình sóng điện tim, thông tin bệnh nhân, đặt chế độ ghi, mã hoạt động, nhịp tim, phức hợp QRS, đánh dấu CAL, Báo lỗi, tiếp xúc điện cực, độ nhiễu - Dạng sóng ECG: ≥ 12 đạo trình - Phần mềm chuyên dụng phân tích kết quả <u>Nhu cầu sử dụng:</u> - Dùng để đo và theo dõi các hoạt động của tim để đưa ra các hướng xử lý chính xác	Cái	02
10.	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương (BỘ DỤNG CỤ PHẪU THUẬT CHÂN THƯƠNG CHÍNH HÌNH)	<u>Yêu cầu cung cấp:</u> 1. Cán dao số 3: 1 2. Cán dao số 4: 1 3. Cán dao số 7: 1 4. Khay hạt đậu 250mm: 1 5. Chén đựng dung dịch sát khuẩn 1000ml: 1 6. Kẹp sığ Backhaus dài 11cm: 8 7. Kẹp bông sát khuẩn Foerster cong dài 20cm: 2 8. Kẹp cầm máu Halsted Mosquito thẳng dài 12,5cm: 2 9. Kẹp cầm máu Halsted Mosquito cong dài 12,5cm: 2 10. Kẹp mô Allis 5x6 răng dài 19cm: 2 11. Kẹp cầm máu Pean thẳng dài 16cm: 2 12. Kẹp cầm máu Crile cong dài 16cm: 2	Bộ	01

		13. Kẹp cầm máu Halsted Mosquito thẳng dài 18cm: 2 14. Kẹp cầm máu Kocher Oschener thẳng dài 16cm: 2 15. Kẹp cầm máu Kocher Oschener thẳng dài 22cm: 2 16. Kẹp phẫu tích có răng Waugh 1x2, thẳng dài 20cm: 2 17. Kẹp phẫu tích không máu thẳng dài 18cm: 2 18. Kẹp phẫu tích có răng chéo dài 16cm: 2 19. Kéo Metzambaum cong dài 18cm: 2 20. Kéo Toennis-Adson cong dài 17cm: 2 21. Kim mang kim Mayo Hegar chuỗi vàng dài 18cm: 2 22. Kim gấp xương Stille-Ruskin cong dài 23cm: 1 23. Kim cắt xương LISTON lưỡi cong dài 22cm: 1 24. Kim giữ xương FERGUSSON dài 20,5cm: 1 25. Kim xoắn chỉ thép dài 18,5cm: 1 26. Kim giữ xương tự giữ khóa trung tâm dài 26cm: 2 27. Kim giữ xương LAMBOTTE dài 25,5cm: 2 28. Máy khoan xương đóng đinh nẹp vít (bằng pin): 01 29. Kim cắt đinh nẹp vít: 01 30. Mũi khoan 2.7: 5 cái 31. Mũi khoan 3.5: 5 cái 32. Tút vít 2.5: 1 cái 33. Tút vít 3.5: 1 cái 34. Khoan nội tuỷ số 7,8,9,10,11,12: mỗi số 1 cái 35. Dùi thẳng: 1 cái 36. Dùi cong: 2 cái 37. Bộ rút đinh Kuntcher: 1 bộ 38. Bộ tháo vít tuôn: 1 bộ 39. Bánh VOLKMANN 6 răng dài 22cm: 1 40. Bánh 4 răng tù dài 16cm: 1 41. Bánh LANGENBECK lưỡi 50x11mm: 2		
--	--	---	--	--

ĐÃ
N C
DƯ
ĐÃ
:ẤY

		42. Nâng xương BLOUNT dài 26cm lưỡi đơn: 2 43. Nâng xương BLOUNT dài 26cm lưỡi đôi: 2 44. Nâng xương Holfmann lưỡi 17mm dài 24cm: 2 45. Nâng xương Holfmann lưỡi 43mm dài 24cm: 2 46. Lóc màng xương LANGENBECK dài 19cm, 16cm: 2 47. Đục xương lưỡi thẳng kích thước 10mm dài 20cm: 1 48. Đục xương lưỡi thẳng kích thước 25mm dài 20cm: 1 49. Búa nặng 700g dài 18.5cm, Ø 40mm: 1 50. Kẹp cắt dây, dài 22 cm, cứng Ø 2,2 mm / mềm Ø 3,0 mm: 1 51. Bánh LANGENBECK lưỡi 33x14mm: 1 52. Bánh Farabeuf dài 11,5cm: 1 53. Bánh US Army dài 21cm: 1 54. Nâng xương Bennett 43mm dài 24cm: 1 55. Nạo xương SCHEDE fig.00, dài 17cm: 1 56. Hộp đựng dụng cụ kèm nắp, đáy kín, kt 580x280x150 mm: 1 57. Khay lưới 540 x 255 x70 mm: 1 58. Giấy lọc dùng cho hộp hấp: 1		
11.	Giường bệnh nhân có bánh xe và tay quay – Khoa Lão	<u>Yêu cầu 01 bộ, gồm:</u> ➤ Giường có bánh xe và 02 tay quay: 01 ➤ Nệm giường: 01 ➤ Cọc truyền dịch: 01 ➤ Tủ đầu giường: 01 <u>Nhu cầu sử dụng:</u> ➤ Sử dụng cho bệnh nhân nằm điều trị nội trú.	Cái	20
12.	MÁY PHUN KHÍ DUNG	<u>Yêu cầu:</u> ➤ Máy chính: 01 cái (máy nén không dầu) ➤ Bộ phun khí dung: 01 bộ ➤ Ống ngậm miệng: 01 cái ➤ Ống thông mũi: 01 cái ➤ Mask thở cho người lớn: 01 cái	Cái	01

		➤ Mask thở cho trẻ em: 01 cái ➤ Ống dẫn khí: 01 cái ➤ Bộ lọc khí: 01 bộ <u>Nhu cầu sử dụng:</u> ➤ Điều trị tại chỗ cho các bệnh lý thuộc niêm mạc đường hô hấp.		
13.	Máy hút dịch	<u>Yêu cầu :</u> Cấu hình máy hút dịch: 1 máy chính; 02 bình hút dịch 5000 ml; 01 bộ dây hút dịch silicon kèm bộ lọc chống nhiễm khuẩn; 01 pedal đạp chân; 01 dây nguồn; điều chỉnh được lực hút chân không. <u>Nhu cầu sử dụng:</u> - Hỗ trợ đường thở với bệnh nhân có vấn đề với đường hô hấp. Hút dịch, đờm làm sạch phổi và đường thở. - Mở khí quản, loại bỏ chất tiết tự họng, khí quản.	Cái	01

PHỤ LỤC 2

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chỉ phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

